

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 14 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Huy Tuân

Bà Vi Thị Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Bá Hưng - Kiểm sát viên;

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn H, sinh năm 1990 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà La Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; không bị tạm giữ, tạm giam; bị cáo tại ngoại, có mặt

2. Nông Văn M, sinh năm 1976 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Khu 4, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn G và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Vương Thị D và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 10/2015/HSST ngày 11/6/2015, Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nông Văn M 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong bản án và đương nhiên được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 25/12/2018 đến nay; bị cáo đang bị tạm giam, có mặt

* *Bị hại:* Lưu Thị Y, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Phạm Tiến A, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

2. Hà Văn N, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn H, xã Hương G, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Khoảng 10 giờ ngày 14/11/2018, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu KAISER, loại xe Win, màu sơn đen, biển số: 98E1 – 491.66 đến nhà Nông Văn M chơi; H rủ M đi nhặt sắt vụn, nếu có ai để tài sản sơ hở sẽ trộm cắp đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, M đồng ý. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở M đi theo đường bê tông qua Nhà văn hóa Khu 4, thị trấn A, huyện S đến khu vực vườn hoa, cách chợ trung tâm huyện S khoảng 50m thì thấy có 01 chiếc ô tô tải nhãn hiệu THACO – Fonton, biển số 98C – 126... chở phế liệu đang đỗ sát mép đường bê tông, trước cửa nhà bà Vi Thị H ở Khu 4, thị trấn A, huyện S. Xe ô tô nêu trên là tài sản của anh Hà Văn N, do bà Lưu Thị Y thuê anh N chuyên trở phế liệu, bà Y để 01 chiếc cửa máy cầm tay nhãn hiệu Husqvama 353 màu cam – đen trên giá bảo vệ bình xăng, phía dưới thùng xe bên phải (nơi để lốp dự phòng) của xe ô tô; anh N đỗ xe ô tô ở đó để cùng với bà Y vào chợ trung tâm ăn cơm trưa. H đỗ lại dựng xe mô tô ở mép đường, cách vị trí xe ô tô nêu trên khoảng 30m, cả hai cùng xuống xe, H tiến đến gần xe ô tô phát hiện thấy có 01 chiếc cửa máy để ở dưới thùng xe ô tô nên nảy sinh ý định trộm cắp; quan sát xung quanh không thấy có người, H gọi M đến lấy trộm chiếc cửa máy đó; M dùng tay tháo dây buộc cửa máy vào giá bảo vệ bình xăng, H dùng tay nhấc chiếc cửa máy ra ngoài đặt xuống đường bê tông rồi đi ra lấy xe mô tô, M cầm cửa máy đi vào nhà dân đang xây dựng ở gần đó nhặt được 01 vỏ bao xi măng đút cửa máy vào mang ra chỗ H; sau đó H điều khiển xe mô tô chở M ôm theo cửa máy đi thẳng về nhà M cất giấu để đợi cơ hội sẽ tiêu thụ, lấy tiền chia nhau chi tiêu cá nhân.

Sau khi ăn trưa xong, bà Y và anh N quay ra xe ô tô thì phát hiện bị mất cửa máy, bà Y đã làm đơn trình báo sự việc gửi đến Công an huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

2. Tại bản án Kết luận xác định giá trị tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Động kết luận: 01 chiếc cửa máy cầm tay nhãn hiệu Husqvama 353 màu cam – đen của bà Lưu Thị Y, tại thời điểm bị trộm cắp trị giá 4.500.000đ (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn).

3. Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-SD ngày 20 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo Hoàng Văn H, Nông Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

4. Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn H, Nông Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 07 – 09 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Văn M từ 07 - 09 tháng tù; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu của Hoàng Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu KAISER, loại xe Win, màu sơn đen, biển số 98E1 – 491.66 để sung vào công quỹ Nhà nước; miễn phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

- Các bị cáo Hoàng Văn H, Nông Văn M trình bày đều thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt là đúng người, đúng tội; các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Văn H, Nông Văn M đều thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận ngày 14/11/2018, các bị cáo Hoàng Văn H, Nông Văn M thực hiện hành vi lén lút, chiếm đoạt của bà Lưu Thị Y 01 chiếc của máy nhãn hiệu Husqvarna 353 trị giá 4.500.000đ (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn). Hành vi đó của các bị cáo Hoàng Văn H, Nông Văn M là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”; mặc dù các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, nhưng các bị cáo không có sự bàn bạc tỉ mỉ hoặc câu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, trường hợp này là đồng phạm có tính chất giản đơn. Căn cứ vào giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo Hoàng Văn H, Nông Văn M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Trong vụ án này Hoàng Văn H là người rủ rê, khởi xướng, H sử dụng xe mô tô của H làm phương tiện chở Nông Văn M đi trộm cắp và đem tài sản trộm cắp được đi cất giấu. Bị cáo Nông Văn M là người thực hành, trực tiếp lấy tài sản và cất giấu tài sản trộm cắp được. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội giữa ban ngày, chứng tỏ các bị cáo rất coi thường kỉ cương pháp luật, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất liều lĩnh, táo bạo, coi thường mọi người xung quanh. Căn cứ vào

tính chất hành vi của từng bị cáo thấy rằng vai trò của bị cáo H là cao hơn so với bị cáo M.

[3] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Hoàng Văn H chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nông Văn M là đối tượng nghiện ma túy có nhân thân xấu, bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, mặc dù đã được đương nhiên xóa án tích nhưng bị cáo không tiếp thu sự giáo dục của pháp luật, tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của từng bị cáo, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt có ý thức chấp hành pháp luật. Căn cứ vào giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt, các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, hình phạt giành cho các bị cáo là ngang bằng nhau và ở mức thấp của khung hình phạt là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[4] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét thấy gia đình các bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo, kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra có thu giữ 01 chiếc cưa máy cầm tay nhãn hiệu Husqvarna 353 màu cam – đen; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu KAISER, loại xe Win, màu sơn đen, biển số 98E1 – 491.66 và giấy đăng ký xe. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại người bị hại là bà Lưu Thị Y 01 chiếc cưa máy, bà Y không yêu cầu bồi thường gì nữa nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 98E1 - 491.66 là tài sản của bị cáo Hoàng Văn H, do H sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên cần phải tịch thu để sung vào công quỹ Nhà nước.

[6] **Về án phí:** Các bị cáo Hoàng Văn H, Nông Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng các bị cáo là thành viên hộ nghèo, bị cáo H còn là dân tộc thiểu số sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 – Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn H, Nông Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i (đối với riêng bị cáo H), điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1.1 – Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

1.2 – Xử phạt bị cáo Nông Văn M 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 25/12/2018).

2 – Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu của Hoàng văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu KAISER, loại xe Win, màu sơn đen, biển số 98E1 – 491... kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Leo Văn H để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

3 - Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hoàng Văn H, Nông Văn M.

Bị cáo có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được bản xét xử vắng mặt.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Bị hại, đương sự
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Thái